TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2023/DS-ST
Ngày: 31/5/2023
V/v tranh chấp "Hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Huỳnh Văn Dứt.

- Bà Nguyễn Thị Ly.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa*:** Nguyễn Phước Lợi – kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 397/2022/TLST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2022, về tranh chấp: "Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 222/2023/QĐST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP ĐA. Trụ sở: 130 Phan Đăng Lưu, phường 3, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Thanh Tùng, chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng là ông Phạm Hữu T, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP ĐA – phòng giao dịch Chợ Mới; địa chỉ: 06A Nguyễn Hữu Cảnh, thị trấn Chợ Mới, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng là ông Nguyễn Hữu T, chức vụ: nhân viên Ngân hàng TMCP ĐA – phòng giao dịch Chợ Mới (văn bản ủy quyền ngày 30/12/2022). Có đơn xin vắng mặt.

2. Bị đơn: Bà Lê Thị N– sinh năm 1977. Nơi cư trú: ấp AT, xã ATT, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1969. Nơi cư trú: ấp AT, xã ATT, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

3.2. Bà Trương Thị T1, sinh 1978; nơi cư trú: ấp AT, xã ATT, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Có đơn xin vắng mặt.

3.3. Hội Liên hiệp phụ nữ xã An Thạnh Trung, người đại diện là bà Quách Phương P, chức vụ: chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ, sinh năm 1988; cư trú: ấp An Lạc, xã An Thạnh Trung, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bảng tự khai và biên bản hòa giải đại diện nguyên đơn trình bày: ngày 21/11/2017 bà Lê Thị N có vay của Ngân hàng TMCP ĐA số tiền vốn 20.000.000đồng, hình thức vay là trả góp vốn, lãi suất tính trên dư nợ ban đầu là 10%/ năm, quá hạn 15%/ năm. Thời hạn vay là 12 tháng từ ngày 21/11/2017 đến ngày 21/11/2018, phương thức thanh toán: nợ gốc và lãi vay trả góp liên tục 12 kỳ cụ thể: 11 kỳ trả 1.840.000đồng, kỳ cuối trả 1.760.000đồng. Do bà Lê Thị N vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên từ ngày 21/11/2018 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn.

Nay yêu cầu bà Lê Thị N trả cho Ngân hàng TMCP ĐA số tiền 3.523.075đ, tiền lãi tạm tính đến ngày 31/5/2023 là: lãi trong hạn 76.925đ, lãi quá quá hạn 5.481.187đ, phí thường niên duy trì thẻ là 0đ; tổng cộng vốn và lãi là: 9.081.187đồng, tính lãi phát sinh từ ngày 01/6/2023 đến ngày bà Lê Thị N trả hết nợ cho ngân hàng theo hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 00796183/0135542601T17071 ngày 21/11/2017.

Trường hợp bà Lê Thị N không thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng TMCP ĐA thì ông Nguyễn Hoàng S phải trả nợ thay cho bà Lê Thị N cho đến khi hết nợ vay tại ngân hàng.

Bị đơn bà Lê Thị N, ông Nguyễn Hoàng S được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: bà Trương Thị T1 trình bày bày có cùng vay chung với bà N do cùng chung trong ấp nên bà được bầu là tổ trưởng hàng tháng bà thu hộ các hộ vay tiền chung sau đó đem về nộp cho ngân hàng, bà và các thành viên khác cùng vay chung và thực hiện nghĩa vụ trả vốn lãi đầy đủ và đã chấm dứt riêng bà N còn thiếu lại chưa trả đủ nên bà đã thông báo cho đại diện ngân hàng biết nên bà không liên quan đến việc bà N còn nợ đồng thời có yêu cầu vắng mặt khi Tòa án giải quyết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: bà Quách Phương P là chủ tịch Hội liên hiệp hội phụ nữ xã An Thạnh Trung trình bày: Năm 2017 Hội liên hiệp hội phụ nữ xã An Thạnh Trung có xác nhận cho bà Lê Thị N vay tiền tín chấp tại ngân hàng TMCP ĐA phòng giao dịch huyện Chợ Mới, sau đó giới thiệu tổ thu tiền hàng tháng để nộp về ngân hàng là phụ nữ ấp được sự thống nhất của thành viên trong tổ vay tổ vay của ấp An Thị là bà Trương Thị T1, qua báo cáo của phụ nữ ấp thì bà N có nộp tiền nhưng còn nợ lại một phần nên bà Tuyền không thu để nộp cho ngân hàng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Hợp đồng tín dụng ngày 21/11/2017 giữa Ngân hàng với bà N được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận. Bà N đã nhận số tiền vay 20.000.000đ nhưng không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng là vi phạm nghĩa vụ, nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu trả nợ tính đến 31/05/2023 bà N còn nợ lại số tiền vốn gốc là 3.523.075đ và tiền lãi tính đến ngày 31/5/2023 là: lãi trong hạn 76.925đ, lãi quá quá hạn 5.481.187đ, phí thường niên duy trì thẻ là 0đ; tổng cộng vốn và lãi là: 9.081.187đồng và trả lãi tiếp theo hợp đồng tín dụng đã ký kết là phù hợp Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự. Hợp đồng tín dụng được ông Nguyễn Hoàng S là người bảo lãnh và trả nợ thay cho bà N trong trường hợp bà N không thực hiện trả nợ là phù hợp với điều 335, 336 Bộ luật dân sự. Nên ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà N trả số tiền trên là có cơ sở. Nếu khi bà N không không thanh toán nợ cho nguyên đơn theo hợp đồng thì nguyên đơn có quyền yêu cầu ông Sơn thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn cư trú tại xã An Thạnh Trung, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; Nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại các Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP ĐA với bà N được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận với nhau, được thể hiện bằng: Hợp đồng tín dụng số 00796183/0135542601T17071 ngày 21/11/2017 như sau: bà N vay số tiền là 20.000.000đồng, hình thức vay là trả góp vốn, lãi suất tính trên dư nợ ban đầu là 10%/ năm, quá hạn 15%/ năm. Thời hạn vay là 12 tháng từ ngày 21/4/2017 đến ngày 21/4/2018, phương thức thanh toán: nợ gốc và lãi vay trả góp liên tục 12 kỳ cụ thể: 11 kỳ trả 1.840.000đồng, kỳ cuối trả 1.760.000đồng. Biện pháp bảo đảm vay tín chấp có ông Nguyễn Hoàng S là người bảo lãnh. Về hình thức và nội dung hợp đồng phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng nên phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo hợp đồng. Về thực hiện hợp đồng, trên cơ sở hợp đồng tín dụng đã ký kết Ngân hàng giải ngân cho bà N số tiền 20.000.000đ. Sau khi vay thì bà N đã trả được 11 kỳ hiện còn nợ lại vốn 3.523.075đ, tiền lãi tạm tính đến ngày 31/5/2023: lãi trong hạn 76.925đ, lãi quá quá hạn 5.481.187đ; tổng cộng vốn và lãi là: 9.081.187đồng. Do bà N đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc bà N trả số tiền trên là phù hợp với Điều 95 Luật tổ chức tín dụng.

2. Để bảo đảm cho hợp đồng tín dụng ông Sơn có xác nghĩa vụ bảo lãnh theo Đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn ngày 04/11/2017 được Ban chấp hành Hội liên hiệp phụ nữ xã An Thạnh Trung và Ủy ban nhân dân xã An Thạnh Trung ký xác nhận theo đó ông Sơn cam kết khi bà N không thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng thì ông Sơn sẽ trả nợ thay cho bà N. Xét thấy thỏa thuận bảo lãnh được các bên xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận giữa các bên và được xác nhận của chính quyền địa phương là phù hợp với điều 335, 336 Bộ luật dân sự nên phát sinh hiệu lực giữa các bên. Do đó, khi bà N không không thanh toán nợ cho nguyên đơn theo hợp đồng thì nguyên đơn có quyền yêu cầu ông Sơn thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay.

[3] Về án phí: Bị đơn phải chịu là theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 335, 336, 342, 463, 466, 470 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; các Điều 147, 217, 227, 244 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức Hạnh, miễn, giảm, Hạnh, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*;*

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA.

Buộc bà Lê Thị N có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA số tiền vốn gốc là 3.523.075đ và tiền lãi tìunh đến ngày 31/5/2023 bao gồm lãi trong hạn 76.925đ, lãi quá quá hạn 5.481.187đ. Tổng cộng vốn và lãi là: 9.081.187đồng.

Kể từ ngày 01/6/2023 bà N còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 00796183/0135542601T17071 ngày 21/11/2017 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp bà N không trả được nợ, hoặc trả nợ chưa đầy đủ thì Ngân hàng thương mại cổ phần ĐA có quyền yêu cầu ông Nguyễn Hoàng S thực hiện trả nợ thay cho bà Lê Thị N cho đến khi dứt nợ trên.

Án phí DSST: bà Lê Thị N phải chịu là 454.000đ.

Hoàn trả số tiền 300.000đồng tiền tạm ứng án phí cho ngân hàng TMCP ĐA theo biên lai số 0012978 ngày 05/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, được tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thanh Bình